TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 261/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn:

Bà Trịnh Thị Huệ Th, sinh năm 1993.

Căn cước công dân số Th1 do Cục trưởng của cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/11/2022.

Địa chỉ: Khu phố MĐ, phường BT, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn:

Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1986.

Căn cước công dân số Ý do Cục trưởng của cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/11/2022.

Địa chỉ: Khu phố MĐ, phường BT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị Huệ Th và ông Nguyễn Văn Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao Nguyễn Như Q, sinh ngày 02/8/2012 và Nguyễn Như Ngọc cho bà Trịnh Thị Huệ Th được quyền nuôi dưỡng.

Ghi nhận việc bà Trịnh Thị Huệ Th tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Văn Y cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Y được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên được quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Th và ông Y cùng khai không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Trịnh Thị Huệ Th tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001813 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Trịnh Thị Huệ Th được hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường BT, tỉnh Vĩnh Long (ĐKKH tại xã MT, CT, Bến Tre);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương